

Định Hóa, ngày tháng 9 năm 2021

Số: /HD-UBND

HƯỚNG DẪN

Bình xét danh hiệu “Gia đình văn hoá”; “Khu dân cư văn hoá”; “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá”, “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” năm 2021

Căn cứ Nghị định số 122/2018/NĐ- CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính Phủ về quy định xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”;

Căn cứ Thông tư số 17/2011/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2011 của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24/9/2014 của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”;

Thực hiện Kế hoạch số 12/KH-BCĐ ngày 14/02/2021 của Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” huyện Định Hóa về việc triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2021;

UBND huyện Định Hóa hướng dẫn UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp bình xét các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa”, “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”, các xã đăng ký danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” năm 2021 như sau:

I. ĐỐI VỚI DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”

1. Tiêu chuẩn

1.1. Gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương nơi cư trú, gồm các tiêu chí sau:

a) Các thành viên trong gia đình chấp hành các quy định của pháp luật; không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc và học tập;

b) Chấp hành hương ước, quy ước của cộng đồng nơi cư trú;

- c) Treo Quốc kỳ trong những ngày lễ, sự kiện chính trị của đất nước theo quy định;
- d) Có tham gia một trong các hoạt động văn hóa hoặc văn nghệ ở nơi cư trú; thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao;
- đ) Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định;
- e) Tham gia bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của địa phương;
- g) Thực hiện các quy định về vệ sinh môi trường, đổ rác và chất thải đúng giờ, đúng nơi quy định;
- h) Tham gia đầy đủ các phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học, khuyến tài; sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú;
- i) Không vi phạm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh;
- k) Không vi phạm quy định phòng, chống cháy nổ;
- l) Không vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông như: Lấn chiếm lòng đường, hè phố, tham gia giao thông không đúng quy định.

1.2. Gia đình hòa thuận, hạnh phúc, tiến bộ; tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng, gồm các tiêu chí sau:

- a) Ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng;
- b) Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung;
- c) Thực hiện tốt chính sách dân số; thực hiện bình đẳng giới;
- d) Các thành viên trong gia đình tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe;
- đ) Các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội;
- e) Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn.

1.3. Tổ chức lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả, gồm các tiêu chí sau:

- a) Kinh tế gia đình ổn định và phát triển từ nguồn thu nhập chính đáng;
- b) Tham gia các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức;

- c) Người trong độ tuổi lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng;
- d) Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường;
- đ) Sử dụng nước sạch;
- e) Có công trình phụ hợp vệ sinh;
- g) Có phương tiện nghe, nhìn và thường xuyên được tiếp cận thông tin kinh tế, văn hóa - xã hội.

2. Các trường hợp không xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa

Thành viên trong gia đình vi phạm một trong các trường hợp sau:

- a) Bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.
- b) Không hoàn thành nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ nộp thuế.
- c) Bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng; phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường.
- d) Có tảo hôn hoặc hôn nhân cận huyết thống.
- đ) Có bạo lực gia đình bị xử phạt hành chính.
- e) Mắc các tệ nạn xã hội, ma túy, mại dâm, trộm cắp, tổ chức đánh bạc hoặc đánh bạc.
- g) Tham gia tụ tập đông người gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội.

3. Điều kiện công nhận gia đình văn hóa

- Tiêu chuẩn xét danh hiệu gia đình văn hóa được lượng hóa thành số điểm. Thang điểm tối đa làm căn cứ xét công nhận danh hiệu là 100 điểm (mẫu 04).

- Hộ gia đình đủ điều kiện công nhận gia đình văn hóa khi:

+ Tổng điểm của các tiêu chuẩn (mẫu 04) đạt từ 85 điểm trở lên, trong đó tổng điểm của mỗi tiêu chuẩn không dưới 50% số điểm tối đa. Đối với hộ gia đình thuộc thôn, xã đặc biệt khó khăn theo Quyết định 861/QĐ - TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025; hoặc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Chính phủ tổng điểm đạt từ 60 điểm trở lên trong đó tổng điểm của mỗi tiêu chuẩn không dưới 50% số điểm tối đa.

+ Hộ phải được 60% trở lên số người tham gia dự họp bình xét nhất trí đề nghị.

4. Trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”

4.1. Trình tự, thủ tục

- Bước 1: Gia đình tự đánh giá thực hiện tiêu chí bình xét và tự chấm điểm .

- Bước 2: Trưởng Khu dân cư căn cứ vào bản đăng ký tham gia thi đua và bảng tự đánh giá của hộ gia đình để tổng hợp danh sách và chấm điểm theo (mẫu 04), lập danh sách các gia đình đủ điều kiện bình xét.

- Bước 3: Trưởng Khu dân cư triệu tập cuộc họp bình xét, tổ chức chấm điểm theo thang điểm, thành phần gồm:

+ Cấp ủy, Trưởng khu dân cư, Trưởng ban Công tác Mặt trận, đại diện các ngành, tổ chức đoàn thể;

+ Đại diện hộ gia đình trong danh sách được bình xét.

- Tổ chức cuộc họp bình xét:

+ Cuộc họp được tiến hành khi đạt 60% trở lên số người được triệu tập tham dự.

+ Hình thức bình xét: Bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết;

+ Kết quả bình xét: Các gia đình được đề nghị tặng danh hiệu Gia đình văn hóa khi có từ 60% trở lên thành viên dự họp đồng ý.

- Căn cứ vào kết quả bình xét ở khu dân cư, Trưởng Khu dân cư đề nghị chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn ra quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” hàng năm. Danh hiệu “Gia đình văn hóa” 3 năm liên tục thực hiện theo Nghị Định 122/2018/NĐ-CP bắt đầu tính giai đoạn 2020 - 2023.

Ban công tác mặt trận xóm, tổ dân phố bình xét các gia đình văn hóa tiêu biểu để làm căn cứ đề nghị UBND xã, thị trấn khen thưởng. Số gia đình được khen thưởng không quá 15% (Nếu số gia đình được đề nghị khen thưởng vượt quá 15% thì xét danh sách lấy số phiếu từ cao xuống thấp).

- Tổ chức công bố và biểu dương “Gia đình văn hóa” tại “Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở Khu dân cư” .

4.2. Hồ sơ:

* *Hồ sơ xét tặng danh hiệu gia đình văn hóa gồm:*

- Văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa của Trưởng thôn, làng, bản, tổ dân phố (sau đây gọi chung là Trưởng khu dân cư).

- Bản đăng ký tham gia thi đua xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm 2021 của các hộ gia đình; Bảng tự đánh giá thực hiện tiêu chí bình xét của Gia đình văn hóa.

- Biên bản họp bình xét của Khu dân cư, kèm theo danh sách những gia đình được đề nghị công nhận “Gia đình văn hóa” năm 2021 và danh sách những gia đình được đề nghị công nhận gia đình văn hóa tiêu biểu đề nghị khen thưởng.

- Trưởng Khu dân cư nộp một bộ hồ sơ cho UBND cấp xã và đề nghị Chủ tịch UBND xã ra quyết định công nhận danh hiệu.

** Hồ sơ đề nghị tặng giấy khen gia đình văn hóa gồm:*

- Văn bản đề nghị tặng Giấy khen Gia đình văn hóa của Trưởng Khu dân cư (kèm theo danh sách hộ gia đình đủ tiêu chuẩn).

- Báo cáo thành tích của hộ gia đình được đề nghị khen thưởng

- Biên bản họp xét tặng Giấy khen Gia đình văn hóa.

II. QUY TRÌNH XÉT TẶNG DANH HIỆU “KHU DÂN CƯ VĂN HÓA”

1. Các tiêu chuẩn danh hiệu Khu dân cư văn hóa

1.1. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển, gồm các tiêu chí sau:

a) Người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định;

b) Thu nhập bình quân đầu người cao hơn mức bình quân của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là mức bình quân chung);

c) Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp hơn mức bình quân chung;

d) Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở kiên cố cao hơn mức bình quân chung, không có nhà ở dột nát;

đ) Hệ thống giao thông chính được cứng hóa, đảm bảo đi lại thuận tiện;

e) Có các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật; phát triển ngành nghề truyền thống; hợp tác và liên kết phát triển kinh tế.

1.2. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú, gồm các tiêu chí sau:

a) Có nhà văn hóa, sân thể thao phù hợp với điều kiện của khu dân cư;

b) Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên;

c) Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh; có điểm đọc sách phục vụ cộng đồng; thực hiện tốt công tác hòa giải;

d) Bảo tồn, phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương;

đ) Các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được giữ gìn, bảo vệ.

1.3. Môi trường cảnh quan sạch đẹp, gồm các tiêu chí sau:

- a) Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;
- b) Có hệ thống cấp, thoát nước;
- c) Nhà ở, công trình công cộng, nghĩa trang phù hợp quy hoạch của địa phương;
- d) Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ;
- đ) Có địa điểm bố trí vị trí quảng cáo rao vặt;
- e) Có điểm thu gom rác thải;
- g) Có hoạt động tuyên truyền, nâng cao ý thức người dân về bảo vệ môi trường;
- h) Tổ chức, tham gia hoạt động phòng, chống dịch bệnh.

1.4 Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, gồm các tiêu chí sau:

- a) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, chính sách dân số;
- b) Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan nhà nước; các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả;
- c) Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm dần từng năm; trẻ em được tiêm chủng đầy đủ;
- d) Có các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật;
- đ) Đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự;
- e) Chi bộ Đảng, các tổ chức đoàn thể hàng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ.

1.5. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng, gồm các tiêu chí sau:

- a) Thực hiện chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Cuộc vận động vì người nghèo” và các cuộc vận động khác;
- b) Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn.

2. Các trường hợp không xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa

Khu dân cư vi phạm một trong các trường hợp sau:

- a) Có khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật.
- b) Có điếm, tụ điếm ma túy, mại dâm.
- c) Có hoạt động lợi dụng tôn giáo, vi phạm pháp luật.

3. Điều kiện xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa

- Tiêu chuẩn xét danh hiệu Khu dân cư văn hóa được lượng hóa thành số điểm. Thang điểm tối đa làm căn cứ xét công nhận danh hiệu là 100 điểm.

- Khu dân cư đủ điều kiện công nhận Khu dân cư văn hóa khi:

+ Tổng điểm của các tiêu chuẩn đạt từ 80 điểm trở lên, trong đó tổng điểm của mỗi tiêu chuẩn không dưới 50% số điểm tối đa. Đối với Khu dân cư là thôn đặc biệt khó khăn, thôn thuộc xã đặc biệt khó khăn theo Quyết định 861/QĐ - TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 tổng điểm đạt từ 60 điểm trở lên trong đó tổng điểm của mỗi tiêu chuẩn không dưới 50% số điểm tối đa.

+ Khu dân cư phải được 60% trở lên số người tham gia dự họp bình xét nhất trí đề nghị.

4. Quy trình xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa

4.1. Trình tự xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa

Bước 1: Khu dân cư tự đánh giá thực hiện tiêu chí bình xét (theo mẫu số 05) và tự chấm điểm nếu đạt theo yêu cầu Khu dân cư đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã xét.

Bước 2: UBND xã triệu tập cuộc họp chấm điểm. Thành phần gồm:

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc, đại diện các đoàn thể cấp xã và Trưởng ban công tác Mặt trận ở Khu dân cư;

+ Đại diện Khu dân cư trong danh sách được bình xét.

- Tổ chức cuộc họp bình xét:

+ Cuộc họp được tiến hành khi đạt 60% trở lên số người được triệu tập tham dự;

+ Hình thức bình xét: Bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết;

+ Kết quả bình xét: Khu dân cư được đề nghị tặng danh hiệu văn hóa năm 2021 khi có từ 60% trở lên thành viên dự họp đồng ý.

Bước 3: Khi có kết quả cuộc họp bình xét, Chủ tịch UBND xã lập hồ sơ trình Chủ tịch UBND cấp huyện ra quyết định.

Bước 4: Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, theo thời gian quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định công nhận Khu dân cư văn hóa năm 2021.

4.2. Hồ sơ xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa

- Văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa của Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Bản đăng ký tham gia xây dựng danh hiệu Khu dân cư văn; Bảng tự đánh giá thực hiện tiêu chí bình xét Khu dân cư văn hóa; Bảng chấm điểm áp dụng bình xét Khu dân cư văn hóa; Báo cáo thành tích của Khu dân cư năm 2021.

- Biên bản họp bình xét danh hiệu Khu dân cư văn hóa, kèm theo danh sách những Khu dân cư được đề nghị công nhận “Khu dân cư văn hóa” năm 2021.

III. CÔNG NHẬN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA

1. Tiêu chuẩn công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”; “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”

1.1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ:

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; góp phần hoàn thành xuất sắc kế hoạch công tác hàng năm; 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến trở lên”;

- 80% trở lên cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên tự học hoặc theo học các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ;

- Thực hiện tốt nghĩa vụ và đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật;

- Nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ công phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao;

- Có sáng kiến, cải tiến quản lý; kinh nghiệm được áp dụng vào thực tiễn.

1.2. Thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở:

- 90% trở lên cán bộ, công chức, viên chức không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

- Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động mắc các tệ nạn xã hội; không sử dụng, tàng trữ, lưu hành văn hóa phẩm độc hại; không tuyên truyền và thực hiện các hành vi mê tín dị đoan;

- Sinh hoạt cơ quan, đơn vị nề nếp; thực hiện tốt nội quy, quy chế làm việc; quy chế dân chủ ở cơ sở; nội bộ đoàn kết, giúp nhau cùng tiến bộ;

- Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hút thuốc lá nơi công sở; không uống rượu, bia trong giờ làm việc; trang phục gọn gàng, lịch sự; cơ quan xanh, sạch, đẹp, an toàn; bài trí khuôn viên công sở theo thiết kế đã phê duyệt.

1.3. Gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nắm vững, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;

- Không có người vi phạm pháp luật phải xử lý từ hình thức cảnh cáo trở lên; cơ quan an toàn, an ninh trật tự; không có người khiếu kiện vượt cấp, trái pháp luật;

- Thực hiện tốt cải cách hành chính; 8 giờ làm việc có hiệu quả, quản lý và sử dụng có hiệu quả ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí được giao; không để xảy ra lãng phí, tham nhũng; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

2. Các trường hợp không xét tặng danh hiệu Cơ quan văn hóa

- a) Không đăng ký công nhận cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa.
- b) Có cán bộ công chức, viên chức, người lao động sinh con thứ ba trở lên (*Trừ những trường hợp được phép theo quy định*).
- c) Cơ quan đơn vị có cháy nổ, tai nạn lao động nặng.
- d) Có cán bộ công chức, viên chức bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.
- đ) Nội bộ mất đoàn kết, có đơn thư khiếu nại vượt cấp.
- e) Không hoàn thành nhiệm vụ chính trị hàng năm.

3. Điều kiện công nhận danh hiệu Cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa

- Tiêu chuẩn xét danh hiệu Cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa được lượng hóa thành số điểm. Thang điểm tối đa làm căn cứ xét công nhận danh hiệu là 100 điểm (mẫu 14).

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đủ điều kiện được công nhận đạt chuẩn văn hóa khi tổng số điểm các tiêu chí đạt từ 85 điểm trở.

- Được 60% trở nên thành viên BCD Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện nhất trí.

4. Trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa”

4.1. Trình tự xét và công nhận

- Ban vận động xây dựng cơ quan, đơn vị văn hóa của các cơ quan, đơn vị hợp tự đánh giá chấm điểm (theo mẫu 14); gửi kết quả và hồ sơ về BCD cấp xã, thị trấn đối với những cơ quan do Ban chỉ đạo cấp xã, thị trấn hướng dẫn thực hiện phong trào, gửi kết quả và hồ sơ về Ban chỉ đạo cấp huyện đối với những cơ quan, đơn vị do Ban chỉ đạo cấp huyện hướng dẫn thực hiện phong trào.

- Ban chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện tiêu chuẩn công nhận cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; xét duyệt đề trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận.

4.2. Hồ sơ công nhận

+ Báo cáo thành tích xây dựng Cơ quan, đơn vị có xác nhận của thủ trưởng Cơ quan, đơn vị.

+ Biên bản họp bình xét danh hiệu cơ quan văn hoá của cơ quan, đơn vị.

+ Bảng tự chấm điểm cơ quan văn hóa năm 2021

+ Tờ trình đề nghị công nhận danh hiệu cơ quan văn hoá của đơn vị.

+ Bản đăng ký danh hiệu cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa năm 2021.

IV. TIÊU CHUẨN, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÉT VÀ CÔNG NHẬN “XÃ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA NÔNG THÔN MỚI”

1. Tiêu chuẩn “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”

1.1. Giúp nhau phát triển kinh tế

- Thực hiện tốt cuộc vận động “ Vì người nghèo”, góp phần giảm hộ nghèo trong xã xuống dưới mức bình quân chung của tỉnh;

- Có 80% trở lên hộ gia đình (làm nông nghiệp) trong xã được tuyên truyền, phổ biến khoa học-kỹ thuật về lĩnh vực sản xuất nông nghiệp;

- Có 70% trở lên hộ gia đình tham gia các hình thức hợp tác phát triển kinh tế;

- Có nhiều hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút lao động việc làm, nâng cao thu nhập của người dân.

- Không có hộ gia đình nuôi, trồng, sản xuất, chế biến, kinh doanh lương thực, thực phẩm vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm

- Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh trên địa bàn không gây ô nhiễm, luôn đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định về môi trường.

1.2. Nâng cao chất lượng xây dựng gia đình văn hóa; làng, bản văn hóa

- Có 60% trở lên gia đình được công nhận “Gia đình văn hóa” 3 năm trở lên;

- Có 70% trở lên hộ gia đình cải tạo được vườn tạp, không để đất hoang, khuôn viên nhà ở xanh, sạch, đẹp;
- Có 15% trở lên hộ gia đình phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập từ sản xuất nông nghiệp hàng hóa và dịch vụ nông thôn;
- Có từ 50% thôn, làng, bản trở lên được công nhận và giữ vững danh hiệu “Làng văn hóa” liên tục từ 5 năm trở lên;
- Có 50% trở lên thôn, làng, bản văn hóa vận động được nhân dân đóng góp xây dựng và nâng cấp cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế, văn hóa, xã hội ở cộng đồng.

1.3. Xây dựng thiết chế và phong trào văn hóa, thể thao cơ sở

- Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; ổn định về tổ chức; hoạt động thường xuyên, hiệu quả; từng bước đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- 100% thôn, làng, bản có Nhà Văn hóa - Khu thể thao; trong đó 50% Nhà Văn hóa-Khu thể thao đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- 100% thôn, làng, bản duy trì được phong trào sinh hoạt câu lạc bộ; phong trào văn hóa, văn nghệ và thể thao quần chúng. Hằng năm, xã tổ chức được giao lưu văn nghệ quần chúng và thi đấu các môn thể thao;
- Di tích lịch sử-văn hóa, cảnh quan thiên nhiên được bảo vệ; các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao truyền thống và thuần phong mỹ tục của địa phương được bảo tồn.

1.4. Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa nông thôn

- 75% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo các quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Xây dựng và thực hiện tốt nếp sống văn minh nơi công cộng, trong các sinh hoạt tập thể, cộng đồng; không có tệ nạn xã hội phát sinh, giảm mạnh các tệ nạn xã hội hiện có;
- 100% thôn, làng, bản có tổ vệ sinh, thường xuyên quét dọn, thu gom rác thải về nơi quy định. Xã tổ chức tốt việc xử lý rác thải tập trung theo quy chuẩn về môi trường; có quy hoạch nghĩa trang xã;
- Đạt chất lượng, hiệu quả thực hiện các phong trào: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; phòng chống tội phạm; bảo vệ an ninh trật tự an toàn xã hội; đền ơn đáp nghĩa; nhân đạo từ thiện; an toàn giao thông và các phong trào văn hóa-xã hội khác ở nông thôn.

1.5. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương

- 90% trở lên người dân được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;

- 80% trở lên hộ gia đình nông dân tham gia thực hiện cuộc vận động xây dựng nông thôn mới; tham gia xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế-xã hội nông thôn mới;

- 100% thôn, làng, bản xây dựng và thực hiện hiệu quả hương ước, quy ước cộng đồng, quy chế dân chủ ở cơ sở; không có khiếu kiện đông người, trái pháp luật;

- Các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch được xây dựng theo quy hoạch và quản lý theo pháp luật; không tàng trữ và lưu hành văn hóa phẩm có nội dung độc hại.

2. Trình tự, thủ tục xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”

2.1. Trình tự, thủ tục:

- Xét với các xã đăng ký xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”

- Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” xã căn cứ thành tích của đơn vị đối chiếu với tiêu chuẩn tại mục 1, phần IV của hướng dẫn này, nếu thấy đủ điều kiện hoàn thiện Báo cáo thành tích xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” gửi Ủy ban nhân dân xã.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”;

2.2. Điều kiện công nhận:

- Đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại mục 1.1, phần IV của hướng dẫn này.

- Thời gian đăng ký xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” từ hai năm trở lên (công nhận lần đầu); năm (05) năm trở lên (công nhận lại).

2.3. Hồ sơ:

- Báo cáo thành tích xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” có xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã (Báo cáo hai (02) năm công nhận lần đầu).

- Công văn đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

V. THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối với danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa”, các xã, thị trấn triển khai hướng dẫn và hoàn thiện việc bình xét trong tháng 9, tháng 10. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu “Khu dân cư văn hóa”, gửi về UBND huyện trước ngày **30/10/ 2021**. *Các xã về đích nông thôn mới năm 2021, Ủy ban nhân dân các xã hoàn thiện việc xét nộp hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu “Khu dân cư văn hóa” trước ngày 30/9/2021.*

2. Đối với danh hiệu các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa hoàn thành việc bình xét và nộp hồ sơ đề nghị công nhận về Ban chỉ đạo phong trào cấp huyện qua cơ quan thường trực Phòng Văn hóa và Thông tin trước ngày **30/10/ 2021**. *(Đối với các cơ quan do UBND các xã, thị trấn hướng dẫn thực hiện phong trào nộp hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa” cho UBND các xã, thị trấn. UBND các xã thị trấn tổng hợp gửi về UBND cấp huyện)*

3. Đối với danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, các xã đủ điều kiện thực hiện việc bình xét và hoàn thành hồ sơ đề nghị công nhận về Ủy ban nhân dân huyện qua cơ quan thường trực Phòng Văn hóa và Thông tin trước ngày **30/10/2021**.

Trên đây là hướng dẫn Bình xét danh hiệu “Gia đình văn hoá”; “Khu dân cư văn hóa”; “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp” đạt chuẩn văn hóa “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” năm 2021 của UBND huyện Định Hóa, đề nghị UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn huyện thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn kịp thời phản ánh về UBND huyện qua cơ quan thường trực Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" huyện (*Phòng Văn hoá và Thông tin huyện Định Hóa. Điện thoại 0280.3878.478.*)

Nơi nhận:

- TT Huyện uỷ;
- TT HĐND;
- Lãnh đạo UBND Huyện;
- Thành viên BCD huyện;
- Các xã, thị trấn;
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp;
- Lưu: VT, BCD, VHTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Thái Bình

